

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-ST

Ngày 28 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Dũng.

Ông Nguyễn Trung Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Phùng Văn T, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1986 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; nơi cư trú: xóm Q, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn S và bà Hoàng Thị X; vợ Lê Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị T (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị T: - Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1953 (là chồng của bà T); anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1991; anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1979 (là các con của bà T); đều có cùng địa chỉ: xóm T, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Châu H, sinh năm 1982 (là con của bà T); địa chỉ: xóm H, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

- Cụ Nguyễn Thị G, sinh năm 1929 (là mẹ đẻ của bà T); địa chỉ: khối T, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Châu H, anh Nguyễn Chí C, anh Nguyễn Chí T, cụ Nguyễn Thị G: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1953; địa chỉ: xóm T, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Lê Văn P, sinh năm 1963; địa chỉ: xóm T, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 14 tháng 12 năm 2020, sau khi uống rượu tại nhà ông Lê Văn P ở xóm T, xã K, huyện N, Phùng Văn T có giấy phép lái xe hạng A1 trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37K1- 983.72 (xe của T) lưu thông trên Quốc lộ 46 theo hướng Cửa Lò - Vinh để đi về nhà. Khi đến Km 02+900m, Quốc lộ 46, thuộc địa phận xóm H, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An, do trời mưa, T điều khiển xe đi cúi mặt để tránh mưa, không chú ý quan sát nên đã đâm vào phía sau người bà Nguyễn Thị T đang đi bộ hướng cùng chiều phía trước làm bà T ngã xuống đường, xe mô tô và Tân bị ngã trượt dài về phía trước.

Hậu quả: bà Nguyễn Thị T chết tại chỗ; Phùng Văn T bị thương nặng phải điều trị tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An; xe mô tô biển kiểm soát 37K1- 983.72 bị hư hỏng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm phương tiện có liên quan.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 301/KL-PC09 (GD-PY) ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị T là do vỡ, sập xương hộp sọ, xuất huyết não và gãy hai xương cẳng chân trái do chấn thương.

Tại Kết luận giám định số 07/KLGD-KTHS(Đ1) ngày 03 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh xác định:

1. Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn, xe mô tô biển kiểm soát 37K1- 983.72 và bà Nguyễn Thị T di chuyển cùng chiều trên đường Quốc lộ 46 theo hướng từ Cảng Cửa Lò đi thành phố Vinh.

2. Xe mô tô biển kiểm soát 37K1- 983.72 có va chạm với bà Nguyễn Thị T. Vị trí va chạm đầu tiên:

- Trên hiện trường: ở phần đường bên phải đường Quốc lộ 46 theo hướng từ cảng Cửa Lò đi thành phố Vinh.

- Trên xe mô tô biển kiểm soát 37K1- 983.72: Ở phần phía trước xe.

- Trên cơ thể bà Nguyễn Thị T: ở mặt sau cơ thể.

* Tư thế khi va chạm: xe mô tô biển kiểm soát 37K1- 983.72 đang di chuyển, mặt lặn các bánh lốp đang tiếp xúc với mặt đường; bà Nguyễn Thị T đang ở tư thế đứng.

3. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát 37K1- 983.72 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An đối với Phùng Văn T kết luận: Định lượng Etanol (cồn) trong máu của là 21 mmol/L.

Bản Cáo trạng số 41/CT-VKS-NL ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

giữ quyền công tố và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

Bị cáo nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất ân hận với hành vi bị cáo đã gây ra. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hiện tại vợ của bị cáo đang đi làm ăn xa, một mình bị cáo phải nuôi hai con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 19 giờ 15 phút ngày 14 tháng 12 năm 2020, bị cáo Phùng Văn T có giấy phép lái xe hợp lệ, trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37K1-983.72 lưu thông trên Quốc lộ 46 theo hướng Cửa Lò - Vinh. Khi đến Km 02+900m, Quốc lộ 46, thuộc địa phận xóm H, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An, do trời mưa, không chú ý quan sát nên bị cáo đã đâm vào phía sau người bà Nguyễn Thị T đang đi bộ phía trước cùng chiều làm bà T ngã xuống đường, xe mô tô và bị

cáo bị ngã trượt dài về phía trước. Tại thời điểm gây tai nạn, trong máu bị cáo có nồng độ cồn 21 mmol/L. Theo quy định về đo nồng độ cồn (Etanol) trong máu áp dụng trong các Bệnh viện (Ban hành kèm theo Quyết định số 933/QĐ-BYT ngày 23 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế) thì 21 mmol/L tương đương 96,768 mg/100ml máu. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8, điểm h khoản 3 Điều 28 của Luật Giao thông đường bộ; vi phạm khoản 6 Điều 5 của Luật phòng, chống tác hại của rượu bia và khoản 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải. Hậu quả làm bà T chết tại chỗ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông nói chung và trật tự an toàn giao thông đường bộ nói riêng, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, tác động xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông. Vì vậy, cần xét xử nghiêm.

Nhưng xét, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự, đó là: quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1); bị cáo tác động với gia đình bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại (điểm b khoản 1); sau khi phạm tội đã ra đầu thú (khoản 2); tai nạn xảy ra có một phần lỗi của bị hại, đã đi không sát mép đường dành cho người đi bộ, vi phạm vào khoản 1 Điều 30 Luật giao thông đường bộ (khoản 2); người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (khoản 2). Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ nghiêm.

[4] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm". Xét thấy, bị cáo là lao động tự do nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển kiểm soát 37K1-983.72 màu đen bạc thuộc sở hữu của bị cáo Phùng Văn T, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại tổng số tiền 170.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo Phùng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn T 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã K trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Phùng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Công an huyện Nghi Lộc;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp;
- Chi cục hành án dân sự huyện Nghi Lộc;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huyền